

KẾ HOẠCH
THỰC TẬP SỰ PHẠM ĐỢT 1 CÁC NGÀNH ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN THPT ĐHSP KHÓA 09 - NĂM HỌC 2021-2022

I. Mục đích, yêu cầu:

1. Mục đích:

a. củng cố, hệ thống hoá kiến thức, kỹ năng đã được học và thực hành ở năm thứ 1 để chuẩn bị tốt cho đợt thực tập ở năm thứ 3 (trình độ cao đẳng); củng cố, hệ thống hoá kiến thức, kỹ năng đã được học và thực hành ở năm thứ 1, 2 để chuẩn bị tốt cho đợt thực tập ở năm thứ 4 (trình độ đại học).

b. Giúp sinh viên đi sâu tìm hiểu thực tế giáo dục, tiếp xúc với học sinh và giáo viên các trường phổ thông và mầm non, qua đó hình thành tình cảm nghề nghiệp, thúc đẩy quá trình tự rèn luyện theo yêu cầu của nghề nghiệp.

c. Giúp sinh viên tập làm một số công việc về giáo dục và giảng dạy của giáo viên, theo yêu cầu của các chương trình khung đào tạo giáo viên trình độ Cao đẳng, Đại học do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

2. Yêu cầu:

Cơ sở thực tập sự phạm phải đạt các tiêu chí sau đây:

- a. Có phong trào và chất lượng giáo dục tốt.
- b. Có đội ngũ giáo viên nhiệt tình, có năng lực và kinh nghiệm sự phạm để hướng dẫn thực hành, thực tập cho sinh viên.
- c. Có cơ sở vật chất và thiết bị dạy học đảm bảo cho sinh viên thực hành, thực tập sự phạm.
- d. Có môi trường sự phạm tốt.

II. Đối tượng, thời gian, hình thức:

1. Đối tượng tham gia thực tập: Sinh viên ĐHSP khóa 09 (khối THPT).

2. Thời gian: 4 tuần, từ 07/03/2022 đến 02/04/2022.

3. Hình thức tổ chức, địa điểm thực tập:

a. Hình thức tổ chức: Tổ chức thực tập tập trung, Trường Đại học Đồng Nai gửi thẳng sinh viên xuống trường thực tập.

b. Địa điểm: Tại các trường THPT của tỉnh Đồng Nai.

III. Nội dung thực tập:

1. Tìm hiểu thực tế giáo dục:

a. Nghe các báo cáo của lãnh đạo trường phổ thông về cơ cấu tổ chức, nội dung công tác và tình hình thực tế của nhà trường.

b. Nghe báo cáo về tình hình kinh tế, văn hoá, xã hội và đặc biệt là phong trào giáo dục ở địa phương.

d. Trực tiếp tìm hiểu nội dung công việc của người giáo viên, của tổ bộ môn ở một trường học.

e. Tìm hiểu các loại hồ sơ học sinh, sổ sách lớp học, cách đánh giá, cho điểm, phân loại học lực, thể lực, hạnh kiểm của học sinh và các tài liệu hướng dẫn chuyên môn của các cấp quản lý giáo dục theo từng cấp học, bậc học, ngành học...

Kết quả tìm hiểu thực tế giáo dục được thể hiện trong bản thu hoạch cá nhân. Đây là một trong cơ sở để giáo viên hướng dẫn đánh giá kết quả thực tập của sinh viên (bằng cách cho điểm theo phiếu đánh giá).

2. Thực tập làm chủ nhiệm lớp và công tác Đoàn:

Thực tập công tác chủ nhiệm được tổ chức theo nhóm từ 2- 5 sinh viên tại một lớp, có giáo viên phổ thông, mầm non hướng dẫn với các công việc sau:

a. Dự các buổi sinh hoạt lớp do giáo viên chủ nhiệm chủ trì, các buổi sinh hoạt đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh do Đoàn chủ trì và các buổi sinh hoạt ngoại khoá văn thể do giáo viên bộ môn chủ trì. Sau mỗi buổi dự, sinh viên phải dự họp rút kinh nghiệm.

b. Trực tiếp tham gia làm chủ nhiệm ở một lớp: Xây dựng kế hoạch công tác chủ nhiệm cho cả đợt và từng tuần (theo phiếu 7a, 7b), theo dõi tình hình về đạo đức, học tập, sức khoẻ, sinh hoạt của lớp, của Đoàn có ghi chép nhận xét và tổ chức rút kinh nghiệm.

c. Tham gia hướng dẫn các buổi sinh hoạt lớp, Đoàn, tổ chức các buổi lao động, văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi, tham quan, cắm trại theo đặc trưng của từng ngành học, bậc học.

d. Thăm gia đình học sinh.

3. Thực tập giảng dạy với mỗi sinh viên:

a. Dự ít nhất 2 tiết dạy mẫu do giáo viên hướng dẫn hoặc giáo viên dạy giỏi thực hiện, có tổ chức rút kinh nghiệm.

b. Dự ít nhất 6 tiết (dạy bình thường của giáo viên có tự soạn giáo án) theo chuyên ngành đào tạo: Sinh viên bắt đầu làm quen với hoạt động giảng dạy bằng cách tham gia dự giờ của giáo viên hướng dẫn hoặc giáo viên giỏi trong tổ bộ môn thực hiện, sau mỗi tiết dự các nhóm sinh viên phải tự có tổ chức rút kinh nghiệm.

c. Soạn 4 giáo án và tập giảng dưới sự chỉ đạo của giáo viên hướng dẫn, sau mỗi giờ tập giảng có rút kinh nghiệm.

d. Lên lớp dạy ít nhất 1 trong 4 tiết đã tập giảng và đã được giáo viên hướng dẫn góp ý. Giáo án lên lớp phải được giáo viên hướng dẫn duyệt trước 3 ngày. Việc giảng dạy hơn một tiết (nhưng không quá 3 tiết) có thể được thực hiện nếu sinh viên có học lực giỏi, năng lực sư phạm tốt, có nhu cầu giảng dạy và được giáo viên hướng dẫn chấp thuận.

e. Nghe báo cáo và tự tìm hiểu quá trình rèn luyện phấn đấu của một giáo viên khá, giỏi ở tổ hay nhóm chuyên môn.

Để thực tập giảng dạy có hiệu quả, sinh viên cần chủ động thu thập và nghiên cứu các tài liệu tham khảo có ích cho chuyên môn, nhất là cho việc soạn giáo án và giờ giảng trên lớp.

4. Làm báo cáo thu hoạch (phiếu 1a):

a. Cuối đợt thực tập mỗi sinh viên làm một báo cáo thu hoạch rút kinh nghiệm các nội dung quy định ở điểm 1, 2, 3. Giáo viên hướng dẫn hoạt động thực tập chủ nhiệm chấm và cho điểm báo cáo thu hoạch.

b. Sau khi chấm và cho điểm giáo viên hướng dẫn hoạt động thực tập chủ nhiệm trực tiếp nộp báo cáo thu hoạch của sinh viên cho trưởng ban chỉ đạo thực tập cấp trường trước khi kết thúc đợt thực tập 2 ngày.

IV. Đánh giá thực tập:

1. Giáo viên hướng dẫn hoạt động thực tập giảng dạy chịu trách nhiệm tổng hợp và quyết định điểm thực tập giảng dạy. Giáo viên hướng dẫn hoạt động thực tập chủ nhiệm chịu trách nhiệm tổng hợp và quyết định điểm thực tập chủ nhiệm.

2. Điểm ý thức tổ chức kỷ luật, thực hiện nội quy trong đợt thực tập do nhóm sinh viên bình xét, giáo viên hướng dẫn hoạt động thực tập chủ nhiệm phối hợp với giảng viên sư phạm (nếu có) cho điểm.

3. Điểm tổng hợp thực tập là điểm trung bình cộng các nội dung thực tập: Giảng dạy (GD phiếu 3b1) hệ số 1, chủ nhiệm lớp (CNL phiếu 4a) hệ số 2, tìm hiểu thực tế giáo dục (THTTGD phiếu 1b) hệ số 2 và ý thức tổ chức kỷ luật (TCKL phiếu 2) hệ số 1.

$$\text{Điểm TTSP} = (\text{GD} + \text{THTTGD} * 2 + \text{CNL} * 2 + \text{TCKL}) / 6$$

4. Các nội dung thực tập của sinh viên được đánh giá, xếp loại theo thang điểm 10 như sau:

- Loại xuất sắc: Đạt từ điểm 9 đến điểm 10.
- Loại giỏi: Đạt từ điểm 8 đến điểm cận 9.
- Loại khá: Đạt từ điểm 7 đến điểm cận 8.
- Loại trung bình khá: Đạt từ điểm 6 đến điểm cận 7.
- Loại trung bình: Đạt từ điểm 5 đến điểm cận 6.
- Loại yếu: Đạt từ điểm 4 đến điểm cận 5.
- Loại kém: Đạt dưới 4.

Tỷ lệ xếp loại xuất sắc không vượt quá 20% / đoàn.

Lưu ý:

– Sinh viên sư phạm vắng mặt quá 20% thời gian quy định của đợt thực tập sẽ không được xét đánh giá kết quả thực tập. Những sinh viên này phải thực tập lại theo kế hoạch thực tập của khóa học tiếp theo vào năm sau.

– Đánh giá kết quả tìm hiểu thực tế giáo dục của sinh viên dựa vào thực tế hoạt động và kết quả thu hoạch của sinh viên (phiếu 1b, 1a).

– Thực tập giảng dạy được đánh giá chủ yếu qua các mặt và tiêu chuẩn sau đây (phiếu 3b1):

- + Kế hoạch thực tập giảng dạy toàn đợt được xây dựng cẩn thận, đầy đủ và hợp lý.
- + Dư giờ của giáo viên phổ thông, mầm non của sinh viên cùng nhóm đầy đủ theo quy định. Ghi chép và tổ chức rút kinh nghiệm nghiêm túc và có hiệu quả.
- + Công tác chuẩn bị cho các tiết lên lớp đầy đủ, chu đáo, sáng tạo:
 - * Có ý thức thu thập và nghiên cứu tài liệu tham khảo;
 - * Giáo án soạn đúng yêu cầu, chu đáo, cẩn thận và có tính sáng tạo (sáng tạo về tiến trình và phương pháp dạy học, cách tổ chức hoạt động, cách sử dụng phương tiện dạy học, ...).
 - * Chuẩn bị đồ dùng, thiết bị dạy học chu đáo, phù hợp và đầy đủ.
 - * Công việc chuẩn bị cho học sinh trước giờ học được thực hiện chu đáo, đúng mục đích.
 - * Tiến hành tập giảng và rút kinh nghiệm nghiêm túc, đúng quy định.
- + Kết quả giảng dạy trên lớp được đánh giá cụ thể theo từng tiết giảng (phiếu 3a3).
- Đánh giá kết quả thực tập giáo dục (chủ yếu thông qua công tác chủ nhiệm lớp) dựa trên hoạt động thực tế của sinh viên trong tất cả các tuần thực tập. Kết quả thực tập giáo dục trong mỗi nhóm tuần được đánh giá theo phiếu 4a. Điểm thực tập giáo dục toàn đợt là trung bình cộng của điểm thực tập giáo dục của tất cả các nhóm tuần thực tập.

– Điểm tổng hợp cuối đợt thực tập

+ Sau đợt thực tập, mỗi sinh viên có một điểm tổng hợp của tất cả các nội dung thực tập được thống kê trong phiếu 5.

+ Điểm tổng hợp của cả đợt thực tập là trung bình cộng của các điểm thành phần đã tính hệ số, tính theo thang điểm 10 bậc và được làm tròn đến 01 số thập phân:

Ví dụ: $7,34 \approx 7,3$; $7,35 \approx 7,4$.

V. Nhiệm vụ ban chỉ đạo các cấp, giáo viên hướng dẫn và sinh viên thực tập:

1. Ban chỉ đạo các cấp:

1.1. Ban chỉ đạo trường Đại học Đồng Nai gồm các ủy viên sau:

– Trưởng ban: Hiệu trưởng hoặc phó Hiệu trưởng phụ trách đào tạo.

– Phó trưởng ban: Đại diện lãnh đạo Sở Giáo dục – Đào tạo của các tỉnh thành có sinh viên thực tập (do tổ chức cử) và các phó Hiệu trưởng.

– Ủy viên thường trực: Trưởng phòng hoặc phó trưởng phòng Đào tạo

– Các ủy viên:

+ Trưởng hoặc Phó các phòng Chuyên môn của Sở Giáo dục – Đào tạo; Trưởng hoặc Phó phòng Giáo dục – Đào tạo và Hiệu trưởng các trường THPT nơi sinh viên thực tập (do Sở Giáo dục – Đào tạo giới thiệu).

+ Trưởng hoặc Phó các phòng, các khoa có liên quan đến công tác thực tập và một số chuyên viên phòng đào tạo.

1.2. Ban chỉ đạo cấp trường gồm các ủy viên sau:

– Trưởng ban: Hiệu trưởng hoặc phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn.

– Phó trưởng ban: Các phó Hiệu trưởng.

– Các ủy viên: Các tổ trưởng chuyên môn (khối trưởng).

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của ban chỉ đạo thực tập:

2.1. Trường Đại học Đồng Nai:

a. Lập kế hoạch thực tập sư phạm, ấn định nội dung, thời gian, số lượng các đoàn cho các trình độ đào tạo, chọn địa điểm thực tập và dự trù kinh phí.

b. Chủ động phối hợp với các Sở Giáo dục – Đào tạo thống nhất kế hoạch thực tập sư phạm, thành lập ban chỉ đạo thực tập cấp trường có số lượng, thành phần phù hợp với từng địa phương và từng chuyên ngành đào tạo.

c. Ra quyết định thành lập ban chỉ đạo thực tập của trường thành phần (như điều 13 của quy định). Chuẩn bị hồ sơ biểu mẫu, tổ chức, điều hành và xét duyệt các kết quả thực tập.

d. Tổ chức sơ kết, tổng kết thực tập, đề nghị khen thưởng...

2.2. Trường thực tập:

a. Ở mỗi cơ sở thực tập thành lập một ban chỉ đạo thực tập thành phần (như điều 13 Quy định)

b. Ban Chỉ đạo của cơ sở thực tập có nhiệm vụ:

– Đón tiếp sinh viên, tạo mọi điều kiện thuận lợi về tinh thần, vật chất, nơi ăn, ở và nơi tập giảng cho sinh viên thực tập.

– Cử giáo viên có năng lực sư phạm, có kinh nghiệm và có tinh thần trách nhiệm hướng dẫn thực tập.

– Căn cứ vào kế hoạch thực tập của trường Đại học Đồng Nai, lập kế hoạch hướng dẫn sinh viên thực tập, xác định yêu cầu, nội dung từng mặt hoạt động, lập thời khóa biểu và đề xuất các biện pháp chỉ đạo thực hiện.

- Quản lý sinh viên trong thời gian thực tập, chỉ cho phép sinh viên ra khỏi cơ sở thực tập với lý do xác đáng và có trường đoàn xác nhận.
- Đánh giá, xếp loại sinh viên khi kết thúc đợt thực tập.
- Đề nghị khen thưởng, kỷ luật sinh viên có thành tích hoặc vi phạm nội quy, quy chế thực tập.
- Viết báo cáo sơ kết (nếu có yêu cầu) và tổ chức tổng kết rút kinh nghiệm sau đợt thực tập.
- Lập hồ sơ thực tập gửi về trường Đại học Đồng Nai (như điểm d, điều 24).

2.3. Tổ trưởng chuyên môn (khối trưởng) có sinh viên thực tập:

- a. Tạo điều kiện và cho phép sinh viên tham gia các sinh hoạt chuyên môn của tổ, của trường.
 - b. Lập kế hoạch, triển khai, quản lý việc hướng dẫn thực tập giảng dạy, giáo dục của giáo viên trong Tổ và hoạt động thực tập của sinh viên.
 - c. Phân công giáo viên có kinh nghiệm hướng dẫn sinh viên thực tập giảng dạy.
Mỗi giáo viên hướng dẫn từ 1 đến 5 sinh viên (trường hợp đặc biệt có thể hướng dẫn nhiều hơn 5).
- Chú ý:** Nên cử giáo viên vừa hướng dẫn thực tập giáo dục, vừa hướng dẫn thực tập giảng dạy.*
- d. Phân công giáo viên giỏi thực hiện các tiết dạy mẫu cho sinh viên dự giờ và rút kinh nghiệm.
 - e. Chỉ đạo việc đánh giá thực tập giảng dạy của sinh viên, đảm bảo có sự thống nhất giữa các giáo viên hướng dẫn khác nhau. Muốn vậy, với mỗi nhóm sinh viên (một nhóm do một giáo viên hướng dẫn), Tổ trưởng (khối trưởng) cần dự giờ lên lớp ít nhất của một sinh viên, để nắm tình hình chung và chỉ đạo việc đánh giá.
 - f. Quản lý các phiếu đánh giá thực tập giảng dạy của giáo viên trong tổ, nộp các phiếu về Ban chỉ đạo Trường phổ thông và mầm non.
 - g. Góp ý kiến cho Ban chỉ đạo thực tập về phương thức tổ chức, quản lý hoạt động thực tập tại trường thực tập.

2.4. Giáo viên hướng dẫn thực tập giáo dục:

- a. Mỗi giáo viên được phân công hướng dẫn từ 2 đến 4 sinh viên (trường hợp đặc biệt có thể hướng dẫn nhiều hơn 4).
 - b. Tổ chức cho nhóm sinh viên dự giờ sinh hoạt chủ nhiệm của giáo viên phổ thông, mầm non và của giáo sinh, rút kinh nghiệm sau khi dự giờ.
 - c. Hướng dẫn sinh viên soạn giáo án chủ nhiệm và lên kế hoạch cho các hoạt động giáo dục, hoạt động tìm hiểu thực tế giáo dục và cho điểm đánh giá kết quả tìm hiểu thực tế giáo dục (phiếu 1b).
 - d. Bố trí cho sinh viên (hoặc nhóm sinh viên) tiến hành các giờ sinh hoạt chủ nhiệm.
- Lưu ý:** Chỉ cho phép sinh viên tổ chức giờ sinh hoạt chủ nhiệm khi họ đã soạn giáo án và chỉnh sửa giáo án qua góp ý của giáo viên và nhóm sinh viên.*
- Hướng dẫn sinh viên cách nhận xét, xếp loại hạnh kiểm và cách ghi học bạ học sinh.
- Đánh giá hoạt động thực tập giáo dục của mỗi sinh viên thông qua Phiếu đánh giá kết quả thực tập giáo dục (phiếu 4a).
- Nộp phiếu đánh giá của từng sinh viên cho Tổ trưởng bộ môn, khối.

Để đảm bảo sự công bằng trong đánh giá sinh viên thuộc các nhóm khác nhau, nên có sự trao đổi thống nhất với các giáo viên hướng dẫn khác.

Góp ý kiến cho Ban chỉ đạo thực tập về phương thức tổ chức, quản lý hoạt động thực tập tại trường thực tập.

2.5. Giáo viên hướng dẫn thực tập giảng dạy:

a. Mỗi giáo viên được phân công hướng dẫn từ **1 đến 5** sinh viên. Trường hợp đặc biệt có thể hướng dẫn nhiều hơn qui định.

b. Giúp sinh viên tìm hiểu chủ trương, qui định về công tác giảng dạy của tổ bộ môn hoặc những nội dung, những biện pháp chính đối với công tác giảng dạy và giáo dục trong từng tháng, học kỳ và cả năm học.

c. Tổ chức cho nhóm sinh viên mình phụ trách dự các giờ lên lớp của mình, của giáo viên khác trong tổ hoặc của sinh viên, rút kinh nghiệm sau khi dự giờ.

d. Hướng dẫn sinh viên soạn giáo án, tập giảng và rút kinh nghiệm trong nhóm, trước khi giảng dạy trên lớp. Không tổ chức tập giảng trước học sinh.

e. Bố trí cho mỗi sinh viên được giảng dạy trên lớp 01 tiết.

Lưu ý :

– Không cho phép sinh viên dạy vượt số tiết quy định. Ngoại trừ trường hợp sinh viên giỏi, năng lực sư phạm tốt và có nhu cầu giảng dạy, giáo viên có thể cho phép lên lớp tối đa thêm 3 tiết so với số tiết quy định.

– Chỉ cho phép sinh viên giảng dạy trên lớp sau khi đã soạn giáo án, tập giảng, chỉnh sửa giáo án qua góp ý của giáo viên và nhóm sinh viên.

– Nên tạo thuận lợi cho sinh viên có dịp vận dụng phương pháp dạy học tích cực, tăng cường ứng dụng CNTT.

1. Hướng dẫn sinh viên cách thức kiểm tra, đánh giá, cho điểm và phân loại học lực của học sinh.

2. Đánh giá hoạt động thực tập giảng dạy của mỗi sinh viên thông qua các phiếu đánh giá giờ giảng (*phiếu 3a3*) và Phiếu đánh giá kết quả thực tập giảng dạy (*phiếu 3b1*).

Nộp các phiếu đánh giá của từng sinh viên cho Tổ trưởng bộ môn, khối trưởng.

Để đảm bảo sự công bằng trong đánh giá sinh viên thuộc các nhóm khác nhau, nên có sự trao đổi thống nhất với Tổ trưởng bộ môn, khối trưởng và với các giáo viên hướng dẫn khác.

3. Góp ý kiến cho Ban chỉ đạo thực tập về phương thức tổ chức, quản lý hoạt động thực tập tại trường thực tập.

2.6. Trưởng đoàn sinh viên (đoàn thực tập gửi trực tiếp về trường)

a. Liên hệ với Ban chỉ đạo tại trường thực tập để lĩnh hội kế hoạch, ý kiến chỉ đạo và phổ biến cho sinh viên đoàn thực tập.

b. Giúp Ban chỉ đạo tại trường thực tập trong việc tổ chức, quản lý các hoạt động của đoàn thực tập, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được Ban chỉ đạo phân công.

c. Báo cáo cho Trường Đại học Đồng Nai về tình hình hoạt động của đoàn theo định kỳ (đầu đợt và cuối đợt) và báo cáo đợt xuất trong trường hợp cần thiết.

2.7. Nhóm trưởng thực tập

a. Quản lý, đôn đốc sinh viên của nhóm mình phụ trách trong suốt đợt thực tập, đảm bảo hoàn thành tốt các nội dung thực tập của nhóm.

b. Nhóm trưởng nhóm thực tập giảng dạy có trách nhiệm tổ chức các buổi tập giảng trong nhóm sinh viên, các buổi dự giờ lên lớp của giáo viên phổ thông, tổ chức nhóm rút kinh nghiệm sau khi dự giờ, theo sự chỉ đạo của các giáo viên hướng dẫn thực tập giảng dạy.

c. Nhóm trưởng nhóm thực tập giáo dục có trách nhiệm tổ chức cho nhóm dự các hoạt động giáo dục của lớp chủ nhiệm, qua đó thảo luận và rút kinh nghiệm cải tiến phương pháp công tác của nhóm, theo sự chỉ đạo của các giáo viên hướng dẫn thực tập giáo dục.

2.8. Sinh viên thực tập

a. Nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, quy chế thực tập, thực hiện tốt các nội dung thực tập, tuân theo sự hướng dẫn của ban chỉ đạo, của giáo viên cơ sở thực tập, Cụm trưởng, Trưởng đoàn thực tập sinh viên và Nhóm trưởng.

b. Trong thời gian thực tập phải thực hiện các nhiệm vụ như giáo viên của cơ sở thực tập (phải xây dựng kế hoạch thực tập cho toàn đợt và từng tuần. Các kế hoạch này nhất thiết phải thông qua giáo viên hướng dẫn của trường thực tập. Nghiêm chỉnh thực hiện kế hoạch đã được phê duyệt). Vắng mặt phải có lý do xác đáng và phải được sự đồng ý của Trưởng ban chỉ đạo cơ sở thực tập bằng văn bản.

c. Có quan hệ tốt với cán bộ, giáo viên và nhân dân địa phương. gương mẫu trước học sinh, nói năng, hành vi văn minh, lịch sự trước nơi đông người. Không tham gia các hoạt động có thể làm ảnh hưởng đến uy tín của Trường Đại học Đồng Nai, đến quá trình thực tập của sinh viên cũng như làm xáo trộn nề nếp của trường thực tập.

d. Có quyền khiếu nại về kết quả thực tập của bản thân và của bạn cùng đoàn thực tập (nếu cần) với ban chỉ đạo thực tập và Cụm trưởng (nếu có).

VI. Hồ sơ thực tập:

1. Hồ sơ đoàn thực tập gửi về trường Đại học Đồng Nai gồm có:

- Báo cáo tổng kết đợt thực tập (phiếu 6);
- Bảng kết quả thực tập theo đoàn (phiếu 5);
- Hồ sơ cá nhân từng sinh viên.

2. Hồ sơ cá nhân từng sinh viên gồm:

- + Phiếu đánh giá kết quả giảng dạy (phiếu 3a3, 3b1, tùy trình độ đào tạo);
- + Phiếu đánh giá kết quả chủ nhiệm (phiếu 4a);
- + Thu hoạch tìm hiểu thực tế giáo dục (phiếu 1a);
- + Phiếu đánh giá kết quả tìm hiểu thực tế giáo dục (phiếu 1b);
- + Phiếu đánh giá ý thức tổ chức kỷ luật (phiếu 2);
- + Nhật ký thực tập, kế hoạch thực tập các loại và bài soạn lên lớp.

VII. Kinh phí thực tập: (có văn bản hướng dẫn chi kèm theo)

Lưu ý: Những thông tin cần trao đổi xin liên hệ bộ phận thường trực Ban chỉ đạo thực tập (Bà Phan Thị Huyền - Ủy viên thư ký, ĐT:0975006739).

